

Số: 96/2026/TT-BCA

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2026

THÔNG TƯ
Ban hành Nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân

Căn cứ Luật Thi hành án hình sự số 127/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 02/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 11/2025/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư ban hành Nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về Nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân do lực lượng Công an nhân dân quản lý.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Thông tư số 17/2020/TT-BCA ngày 18 tháng 02 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, Thủ trưởng cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh, Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam trong Công an nhân dân và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thi hành Thông tư này.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Thông tư nếu có khó khăn, vướng mắc, Công an các đơn vị, địa phương báo cáo về Bộ Công an (qua Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng) để được hướng dẫn. 4

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Bộ Tư pháp;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an;
- Công an các tỉnh, thành phố;
- Công báo;
- Lưu VT, V03, C10.



Đại tướng Lương Tam Quang

NỘI QUY

Cơ sở giam giữ phạm nhân

(Kèm theo Thông tư số 96/2026/TT-BCA)

Điều 1. Quy định chung

1. Phạm nhân nghiêm chỉnh chấp hành Nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân, chế độ quản lý, giam giữ, giáo dục cải tạo phạm nhân; tuyệt đối phục tùng mệnh lệnh, tuân thủ sự hướng dẫn của cán bộ cơ sở giam giữ phạm nhân; thực hiện nếp sống, sinh hoạt, học tập, lao động có trật tự, kỷ luật; tự giác rèn luyện và giúp đỡ phạm nhân khác cùng tiến bộ, trở thành người có ích cho xã hội.

2. Khi phát hiện hành vi có nguy cơ xâm phạm an ninh, an toàn cơ sở giam giữ phạm nhân hoặc xâm hại tính mạng, sức khỏe, tài sản của mình hoặc của người khác thì phạm nhân phải báo ngay cho cán bộ có trách nhiệm.

3. Nghiêm cấm phạm nhân trốn, tổ chức trốn khỏi nơi giam giữ; chống đối, kích động, xúi giục, lôi kéo, giúp sức, ép buộc phạm nhân khác chống đối, gây rối an ninh, trật tự.

4. Phạm nhân phải chấp hành nghiêm quyết định, mệnh lệnh, yêu cầu, hướng dẫn hợp pháp của cán bộ cơ sở giam giữ phạm nhân. Nghiêm cấm báo cáo sai sự thật, che giấu hành vi vi phạm của mình hoặc phạm nhân khác.

5. Nghiêm cấm hành vi tự sát, tự gây thương tích, hủy hoại thân thể hoặc giúp người khác thực hiện các hành vi này; đánh đập, đe dọa, ức hiếp, khống chế, hành hạ, làm nhục người khác; chiếm đoạt hoặc hủy hoại, làm hư hỏng tài sản, đồ vật của cơ sở giam giữ phạm nhân, của mình hoặc của người khác.

Điều 2. Quy định về lễ tiết của phạm nhân

1. Thực hiện nghiêm quy định về thời gian, hiệu lệnh, lễ tiết trong sinh hoạt, học tập, lao động, nghỉ ngơi, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, vui chơi giải trí. Chấp hành nghiêm sự quản lý, kiểm tra, kiểm soát, điểm danh, kiểm diện hằng ngày. Phạm nhân nam phải cắt tóc ngắn nhưng không được cắt trọc đầu (trừ trường hợp bị bệnh có ý kiến của cán bộ y tế cơ sở giam giữ), không được để râu, ria mép. Phạm nhân nữ phải để tóc gọn gàng.

2. Khi có lệnh tập hợp phải mặc quần áo gọn gàng, nhanh chóng xếp hàng theo tổ, đội và giữ trật tự. Khi có báo động hoặc sự việc đột xuất phải giữ nguyên vị trí và tuyệt đối tuân theo mệnh lệnh, chỉ dẫn của cán bộ cơ sở giam giữ.

3. Khi ra, vào công cơ sở giam giữ phạm nhân, phải bỏ mũ, nón và cầm ở tay phải, báo cáo rõ họ, tên, tổ, đội với cán bộ có trách nhiệm.

4. Trường hợp đi theo tổ, đội thì đi thành hàng đôi; cầm mũ, nón ở tay phải đối với hàng đi bên phải, cầm mũ, nón ở tay trái đối với hàng đi bên trái. Tổ trưởng, Đội trưởng phạm nhân phải báo cáo rõ tên tổ, đội, số lượng người với cán bộ có trách nhiệm.

5. Trường hợp phạm nhân bị khuyết tật thì Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam căn cứ tình hình thực tế có quy định riêng.

Điều 3. Quy định về chỗ nằm, việc ăn uống, giữ gìn vệ sinh môi trường của phạm nhân

1. Nằm đúng vị trí đã được quy định trong buồng giam, ngủ, nghỉ đúng giờ, giữ gìn vệ sinh cá nhân, buồng giam và những nơi công cộng. Đến giờ quy định, phạm nhân được nhận khẩu phần ăn của mình và phải ăn đúng nơi quy định, giữ gìn vệ sinh, an toàn thực phẩm.

2. Không được tự ý viết, vẽ, treo, dán tranh, ảnh, khắc nhô, vứt rác bừa bãi hoặc có hành vi gây mất vệ sinh môi trường trong cơ sở giam giữ phạm nhân.

3. Nghiêm cấm phạm nhân tự ý thay đổi chỗ nằm, tự ý đi lại ngoài phạm vi được phép; có hành vi gây mất an ninh, trật tự cơ sở giam giữ phạm nhân; sử dụng lửa, điện trái phép; tụ tập, ăn uống trái phép; sử dụng rượu, bia, chất kích thích, chất ma túy hoặc các chất bị cấm khác theo quy định của pháp luật.

4. Cấm hút thuốc lá, thuốc Lào, tàng trữ, sử dụng thuốc lá điện tử, thuốc lá nung nóng trong buồng giam, bệnh xá, buồng kỷ luật, nhà giam riêng, nhà thăm gặp phạm nhân, hội trường, thư viện, nơi học tập, sinh hoạt tập thể, nhà xưởng lao động, học nghề, nơi có thể gây cháy, nổ hoặc những khu vực có treo biển “Cấm lửa”, “Cấm hút thuốc”.

Điều 4. Quy định về giao tiếp, ứng xử của phạm nhân

1. Sử dụng tiếng Việt trong giao tiếp, trừ trường hợp phạm nhân là người nước ngoài, người dân tộc thiểu số chưa biết tiếng Việt. Xưng hô với cán bộ là “tôi” và “cán bộ”, với khách đến thăm hoặc làm việc là “tôi” và “quý khách”; trong thời gian học tập, lao động, học nghề, hội nghị, hội thi, hội thao, buổi lễ, sinh hoạt tập thể xưng hô với nhau là “tôi”, “anh” hoặc “chị”. Ngoài những hoạt động quy định tại khoản này, tùy theo lứa tuổi hoặc quan hệ gia đình, họ hàng, phạm nhân xưng hô, giao tiếp, ứng xử với nhau cho phù hợp với phong tục, truyền thống văn hóa Việt Nam.

2. Khi gặp cán bộ hoặc khách đến thăm, làm việc, phạm nhân giữ khoảng cách từ 5 mét đến 7 mét, đứng nghiêm, bỏ mũ, nón, cầm ở tay phải và nói: “chào cán bộ” hoặc “chào quý khách”. Trường hợp tổ, đội phạm nhân gặp cán bộ hoặc khách đến thăm, làm việc, Tổ trưởng hoặc Đội trưởng phạm nhân hô tất cả phạm nhân đứng nghiêm, bỏ mũ, nón, cầm ở tay phải và thay mặt tổ, đội phạm nhân “chào cán bộ” hoặc “chào quý khách”; trường hợp không yêu cầu tất cả phạm nhân bỏ mũ, nón, cầm ở tay phải, đứng nghiêm được do điều kiện lao động, học tập hoặc lý do khách quan thì thay mặt tổ, đội phạm nhân “chào cán bộ” hoặc “chào quý khách”.

3. Khi gặp cán bộ, tham gia học tập, sinh hoạt tập thể, lao động, học nghề, ra, vào cổng cơ sở giam giữ phạm nhân, khi được gặp người thân thích hoặc tiếp xúc với người đến thăm, người đến làm việc hoặc người ngoài, phạm nhân phải mặc quần áo dài do cơ sở giam giữ phạm nhân cấp.

4. Khi được gặp người thân thích hoặc tiếp xúc với người ngoài, phạm nhân phải chấp hành đúng quy định của pháp luật và chịu sự giám sát của cán bộ cơ sở giam giữ phạm nhân.

5. Cấm phạm nhân gửi, nhận thư, tiền, đồ vật, gặp người thân thích, tiếp xúc với người ngoài, liên lạc điện thoại hoặc kết nối hình ảnh, âm thanh bằng phương tiện điện tử khi chưa được phép của Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam hoặc liên lạc không đúng với người, nội dung đã đăng ký.

6. Nghiêm cấm hành vi quan hệ tình dục, dâm ô hoặc hành vi xâm hại tình dục khác giữa phạm nhân với nhau hoặc với người khác, trừ trường hợp vợ, chồng được gặp theo chế độ do pháp luật quy định.

7. Cấm xăm, trổ trên thân thể mình hoặc người khác; cấm tự gấn, đeo hoặc cất giấu trên cơ thể mình hoặc người khác vật thể bằng kim loại hoặc vật chất khác.

8. Nghiêm cấm lập hội, nhóm, bè phái dưới mọi hình thức; có thái độ, lời nói, hành vi thiếu văn hoá, gây gổ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác.

Điều 5. Quy định đồ dùng đưa vào buồng giam

1. Phạm nhân chỉ được đưa vào buồng giam quần áo, chăn, màn, chiếu, khăn mặt, dép do cơ sở giam giữ phạm nhân cấp và túi đựng đồ dùng, đồ vật được nhận theo quy định, gồm: quần áo thường theo số lượng, chủng loại do Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam quy định phù hợp điều kiện thời tiết, vùng miền; 01 gối vải cá nhân; 01 cốc nhựa; 01 bàn chải đánh răng; 01 tuýp kem đánh răng; xà phòng, dầu gội, sữa tắm; sách, báo, ấn phẩm, tài liệu đã được kiểm duyệt; mỗi tháng không quá 20 tờ giấy trắng khổ A4 hoặc 01 quyển vở viết không quá 40 trang; 01 bút viết; 01 kính thuốc gọng nhựa; đối với phạm nhân nữ được mang 01 lược nhựa, 01 kẹp tóc nhựa, đồ dùng cho vệ sinh phụ nữ, đồ dùng sinh hoạt cho trẻ em (nếu có con ở cùng trong cơ sở giam giữ phạm nhân). Đồ dùng sinh hoạt cá nhân của phạm nhân phải được gấp, sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp, vệ sinh sạch sẽ, để và phơi đúng nơi quy định.

2. Phạm nhân bị giam tại buồng kỷ luật chỉ được mang theo chiếu, chăn, khăn mặt, quần áo do cơ sở giam giữ phạm nhân cấp, 01 cốc nhựa, 01 bàn chải đánh răng, 01 tuýp kem đánh răng, dầu gội, 01 kính thuốc gọng nhựa. Đối với phạm nhân nữ được mang 01 lược nhựa, 01 kẹp tóc nhựa, đồ dùng cho vệ sinh phụ nữ.

3. Quần, áo thường phạm nhân sử dụng, trừ quần lót, áo lót và áo ba lỗ, phải được đóng dấu “phạm nhân” ở phía trước quần, sau lưng áo. Quần áo phạm nhân được cấp phải đóng số hồ sơ phạm nhân. Phạm nhân không được cho, cho mượn, mượn, tự ý sửa chữa khác kiểu quần áo do cơ sở giam giữ phạm nhân cấp hoặc tẩy xóa dấu đóng trên quần áo.

4. Nghiêm cấm phạm nhân đưa vào, sử dụng trái phép hoặc tàng trữ đồ vật thuộc danh mục đồ vật cấm đưa vào nơi chấp hành án phạt tù theo quy định của Bộ trưởng Bộ Công an; tự tạo các đồ vật có thể gây mất an ninh, an toàn cơ sở giam giữ phạm nhân hoặc nguy hiểm cho bản thân và người khác; nuôi, nhốt động vật trong cơ sở giam giữ phạm nhân; tàng trữ, sử dụng các loại sách, báo, tạp chí, ấn phẩm, tài liệu, phim, băng, đĩa, phương tiện điện tử, văn hóa phẩm có nội dung trái pháp luật; truyền bá văn hóa, tư tưởng có nội dung chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đòi truy, bạo lực; móc nối, đưa, phát tán thông tin, hình ảnh trái phép ra bên ngoài hoặc lên không gian mạng.

Điều 6. Quy định về gửi và sử dụng lưu ký

1. Phạm nhân có tiền gửi lưu ký tại cơ sở giam giữ phạm nhân được sử dụng mua thực phẩm tại căng tin cơ sở giam giữ phạm nhân để ăn thêm và đồ dùng cần thiết cho sinh hoạt, học tập của cá nhân theo quy định của cơ sở giam giữ phạm nhân.

2. Phạm nhân khi muốn tương trợ vật chất cho phạm nhân khác, gồm tiền lưu ký, lương thực, thực phẩm và đồ dùng cần thiết cho sinh hoạt, học tập mua tại căng tin cơ sở giam giữ phạm nhân thì phải có đơn đề nghị và được sự đồng ý của Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam. Tổng giá trị vật chất tương trợ trong tháng của một phạm nhân không được vượt mức phạm nhân được sử dụng để mua đồ ăn thêm trong 01 tháng theo quy định của Luật Thi hành án hình sự và Nghị định số 170/2026/NĐ-CP.

3. Trường hợp phạm nhân có tiền, giấy tờ có giá, thẻ thanh toán bằng hình thức điện tử, vàng, bạc, đá quý, kim loại quý hoặc đồ vật có giá trị khác, giấy tờ tùy thân, văn bằng, chứng chỉ, giấy tờ khác hoặc quần áo, tư trang chưa sử dụng thì phải gửi lưu ký để trại giam, trại tạm giam quản lý; phạm nhân được nhận lại khi chấp hành xong án phạt tù, được tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù, tha tù trước thời hạn có điều kiện, đặc xá hoặc chuyển cơ sở giam giữ phạm nhân khác.

Phạm nhân có nhu cầu được chuyển tiền, giấy tờ có giá, thẻ thanh toán bằng hình thức điện tử, vàng, bạc, đá quý, kim loại quý hoặc đồ vật có giá trị khác, giấy tờ tùy thân, văn bằng, chứng chỉ, giấy tờ khác hoặc quần áo, tư trang cho người thân thích hoặc người đại diện hợp pháp và tự chịu chi phí thì cơ sở giam giữ phạm nhân có trách nhiệm chuyển theo quy định. Trường hợp giao trực tiếp tại cơ sở giam giữ phạm nhân thì phải được lập biên bản.

4. Nghiêm cấm phạm nhân tự ý tương trợ vật chất cho phạm nhân khác khi chưa được sự đồng ý của Giám thị trại giam, Giám thị trại tạm giam; đánh bạc, tổ chức đánh bạc, mua bán, trao đổi, vay mượn dưới bất cứ hình thức nào giữa phạm nhân với nhau và với người khác.

Điều 7. Quy định về lao động, học nghề của phạm nhân

1. Phải lao động, học nghề đúng nơi quy định, đúng nội dung được phân công, chấp hành nghiêm kỷ luật, an toàn, vệ sinh lao động; tích cực lao động, học nghề theo sự hướng dẫn của cán bộ được giao phụ trách, không gây cản trở công việc của người khác.

2. Được xem xét miễn hoặc giảm thời gian lao động, giảm chỉ tiêu, định mức lao động trong trường hợp bị bệnh, có nhược điểm về thể chất, tâm thần, có chỉ định của y tế cơ sở giam giữ phạm nhân hoặc trong thời gian trước và sau khi hiến mô, bộ phận cơ thể người khi có kết luận chuyên môn và chỉ định bằng văn bản của cơ sở y tế có thẩm quyền.

3. Được nghỉ lao động trong trường hợp: bị bệnh, không đủ sức khoẻ lao động và được y tế cơ sở giam giữ phạm nhân xác nhận; đang điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; có con dưới 36 tháng tuổi ở cùng mẹ trong trại giam mà bị bệnh, được y tế trại giam xác nhận; có thai được nghỉ lao động trước và sau khi sinh con theo quy định của pháp luật về lao động; thực hiện các chế độ học tập, học nghề, chế độ gặp, thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự và chế độ liên lạc. Phạm nhân được xem xét nghỉ lao động trong thời gian trước và sau khi hiến mô, bộ phận cơ thể người khi có kết luận chuyên môn và chỉ định bằng văn bản của cơ sở y tế có thẩm quyền.

4. Có trách nhiệm bảo vệ tài sản của cơ sở giam giữ phạm nhân, của mình và của người khác, báo cáo kịp thời cho cán bộ cơ sở giam giữ phạm nhân về các hành vi xâm phạm đến tài sản đó.

5. Nghiêm cấm thuê hoặc ép buộc phạm nhân khác phục vụ, làm thay công việc của mình hoặc của phạm nhân khác; chống đối, chây lười, trốn tránh lao động, học nghề, học tập và các hoạt động khác.

Điều 8. Quy định về học tập, tham gia hoạt động thể dục, thể thao, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, vui chơi giải trí của phạm nhân

1. Chấp hành nghiêm sự hướng dẫn của cán bộ cơ sở giam giữ phạm nhân trong học tập và tham gia các chương trình, hoạt động giáo dục, văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao, vui chơi giải trí.

2. Thời gian hoạt động thể dục, thể thao, sinh hoạt văn hoá, văn nghệ, đọc sách, báo, nghe đài, xem truyền hình của phạm nhân là ngoài thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục, học tập, lao động và không ảnh hưởng đến sinh hoạt chung. Thời gian xem ti vi hằng ngày do cơ sở giam giữ phạm nhân quyết định.

3. Vào ngày nghỉ, dịp lễ, tết theo quy định, phạm nhân được tham gia các hoạt động thể dục, thể thao, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ hoặc vui chơi giải trí phù hợp điều kiện nơi chấp hành án phạt tù của phạm nhân do cơ sở giam giữ phạm nhân tổ chức theo kế hoạch.

Căn cứ điều kiện cụ thể, trại giam tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, vui chơi giải trí phù hợp đối với phạm nhân là người chưa thành niên.

4. Nghiêm cấm phạm nhân:

a) Lợi dụng các hoạt động thể dục, thể thao, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, vui chơi giải trí để trốn tránh lao động, chống đối hoặc gây rối trật tự cơ sở giam giữ phạm nhân; không chấp hành sự quản lý, điều hành, hướng dẫn của cán bộ cơ sở giam giữ, cố tình kéo dài thời gian ngoài khung giờ quy định; tự ý rời khỏi

khu vực được phép hoặc tiếp xúc trái phép với phạm nhân khác hoặc người khác; lợi dụng hoạt động tập trung đề móc nối, truyền tin, bàn bạc việc vi phạm nội quy cơ sở giam giữ, vi phạm pháp luật;

b) Biểu diễn, sáng tác, truyền bá nội dung trái quy định, sử dụng lời nói, hình ảnh, cử chỉ thiếu văn hoá; tự ý thay đổi nội dung, hình thức sinh hoạt văn nghệ khi chưa được cán bộ cơ sở giam giữ phạm nhân cho phép; sử dụng dụng cụ thể thao sai mục đích, làm hư hỏng, biến dạng hoặc dùng làm công cụ gây nguy hại cho bản thân phạm nhân, người khác;

c) Tàng trữ, trao đổi, sao chép sách, báo, tạp chí, ấn phẩm, văn hóa phẩm hoặc tài liệu, sản phẩm công nghệ nghe nhìn khác không được phép; cố ý làm hư hỏng, xé, viết, vẽ, thay đổi nội dung sách, báo, tạp chí, ấn phẩm, văn hóa phẩm hoặc tài liệu, sản phẩm công nghệ nghe nhìn khác;

d) Lợi dụng hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo để tuyên truyền, lôi kéo, truyền bá nội dung trái pháp luật, gây mất an ninh, trật tự cơ sở giam giữ phạm nhân.

Điều 9. Quy định đối với người đến gặp, thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự đối với phạm nhân, làm việc, phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục tại cơ sở giam giữ phạm nhân

1. Người đến gặp, thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự đối với phạm nhân, làm việc hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục, lao động, hướng nghiệp, dạy nghề, chăm sóc sức khỏe hoặc công việc khác tại cơ sở giam giữ phạm nhân sử dụng trang phục theo Điều lệnh Công an nhân dân hoặc quy định của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường hợp khác phải mặc trang phục gọn gàng, sạch sẽ, lịch sự; xuất trình giấy tờ hoặc hình thức khác để xác định là người có thẩm quyền, trách nhiệm đến làm việc hoặc phối hợp tổ chức công tác tại cơ sở giam giữ phạm nhân.

2. Chấp hành quy định pháp luật về chế độ quản lý, giam giữ, giáo dục cải tạo phạm nhân, Nội quy của cơ sở giam giữ phạm nhân, Nội quy nhà thăm gặp phạm nhân và thực hiện theo hướng dẫn của cán bộ cơ sở giam giữ phạm nhân; trường hợp muốn gửi tiền, đồ vật cho phạm nhân phải được sự đồng ý của Thủ trưởng cơ sở giam giữ, không tự ý cho, cho vay mượn tiền, tài sản, đồ vật thuộc danh mục cấm đưa vào nơi chấp hành án phạt tù.

3. Không tự ý tiếp xúc phạm nhân, vào khu vực quản lý, giam giữ, học tập, lao động, dạy nghề hoặc khu vực khác của cơ sở giam giữ phạm nhân; tiếp nhận hoặc chuyển tiền, tài liệu, đơn, thư hoặc các loại đồ vật khác cho phạm nhân.

4. Không tự ý đưa vào, sử dụng hoặc cho người khác mượn, sử dụng các thiết bị thông tin liên lạc, quay phim, chụp ảnh, ghi âm, ghi hình, phương tiện điện tử khi làm việc, tiếp xúc với phạm nhân, trừ trường hợp phục vụ nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, của Bộ Công an và được cơ sở giam giữ phạm nhân cho phép.

5. Trường hợp người đến gặp, thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự đối với phạm nhân, làm việc hoặc phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục phạm nhân vi phạm, tùy theo tính chất, mức độ sẽ bị xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.